

## ĐÁP ÁN MÔN NGỮ VĂN KHỐI 10

CUỐI KỲ I, NĂM HỌC: 2021-2022

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
<b>I.</b>		<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>4.0</b>
	<b>1</b>	Xác định phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	0.5
	<b>2</b>	Theo đoạn trích, hành động của những người làm việc tử tế là gì? - “lì xì” <i>cuộc xe ôm cho cô kịp giờ học.</i> - <i>Tự nguyện xin ra khỏi điện “hộ nghèo” để nhường sự hỗ trợ cho người khác.</i> - <i>Không những không bắt đền mà còn hỗ trợ người đi xe máy tiền sửa chữa và rồi hôm sau còn tặng chiếc xe máy mới.</i> => <i>Lưu ý: Hs có thể chép lại đoạn văn.</i>	0.5
	<b>3</b>	Anh/chị hiểu như thế nào về câu văn: “ <i>Chỉ cần một lời nói, nụ cười, cử chỉ ân cần, ánh mắt trìu mến, một sự tha thứ, khoan dung với người khác, tạo cho người khác cảm giác được chia sẻ, động viên ấm áp là chúng ta đã làm việc tử tế</i> ”? (2,0 điểm) - Những hành động đơn giản, bình dị mà mỗi người đều có thể làm để tạo nên việc tử tế trong cuộc sống. - Chính việc tử tế giúp cuộc sống của con người tốt đẹp hơn...	1.5 0.5
	<b>4</b>	Thông điệp mà anh/chị rút ra từ đoạn trích trên? * HS có thể rút ra những thông điệp khác nhau (nhân văn): - Cuộc sống rất cần những người tử tế. - Nên sống vì mọi người, chúng ta sẽ cảm thấy hạnh phúc... * Lý giải hợp lý:	0.75 0.25
<b>II</b>		<b>LÀM VĂN:</b> Phân tích bài thơ <i>Cảnh ngày hè</i> của Nguyễn Trãi	<b>6.0</b>
		<b>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</b> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	0.5
		<b>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</b> Phân tích bài thơ <i>Cảnh ngày hè</i> của Nguyễn Trãi	0.5
		<b>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</b> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	
		* <b>Giới thiệu</b> tác giả Nguyễn Trãi, tác phẩm <i>Cảnh ngày hè</i> và vấn đề cần nghị luận. - <i>Nguyễn Trãi – một tâm hồn yêu thiên nhiên tha thiết.</i> + Bức tranh thiên nhiên cảnh ngày hè được Nguyễn Trãi vẽ luôn rất sinh động,	3.5

	<p>giàu sức sống.</p> <p>+ Tâm hồn Nguyễn Trãi: Nguyễn Trãi có tình yêu thiên nhiên tha thiết, có tâm hồn nghệ sĩ tinh tế, nhạy cảm.</p> <p>- <i>Nguyễn Trãi – một tâm hồn luôn tha thiết yêu cuộc sống.</i></p> <p>+ Bức tranh cuộc sống sôi động, phong phú với những hình ảnh quen thuộc, âm thanh nhộn nhịp, vui tươi, sôi nổi, tấp nập</p> <p>+Tâm hồn Nguyễn Trãi: Nguyễn Trãi yêu cảnh sắc của làng quê, yêu cuộc sống nơi thôn quê. Ông quan tâm đến cuộc sống của người dân quê lam lũ thì mới có thể dễ tâm, lắng nghe được những âm thanh đó.</p> <p>- <i>Nguyễn Trãi – một tâm hồn nặng lòng với dân với nước</i></p> <p>+ Điển tích điển cố <i>Ngu cầm</i>: Thể hiện ước muốn có được cuộc sống no đủ, hạnh phúc cho nhân dân.</p> <p>+Tâm hồn Nguyễn Trãi: Tâm lòng vì nước thương dân, lo nghĩ cho vận mệnh dân tộc</p> <p>- <i>Nghệ thuật:</i></p> <p>+ Sử dụng lớp từ Hán Việt kết hợp với thuần Việt.</p> <p>+ Các biện pháp nghệ thuật: sử dụng từ láy, liệt kê, phép đảo trật tự cú pháp.</p> <p>+ Sử dụng điển tích điển cố.</p> <p>+ Cách tả tự nhiên, kết hợp giữa gợi và chi tiết.</p> <p>* <i>Đánh giá:</i></p> <p>- Qua bài thơ ngắn gọn, hàm súc, ta không chỉ thấy một Nguyễn Trãi có tình yêu thiên nhiên với những cảm nhận hết sức tinh tế về thế giới xung quanh. Mà nổi bật hơn, đẹp đẽ hơn chính là tâm lòng ưu ái, luôn ngày đêm lo cho dân cho nước.</p> <p>- Đồng thời bài thơ cũng cho thấy tài năng thi ca của nhà thơ Nguyễn Trãi</p>	<p>0.5</p> <p>0.25</p>
	<p><b><i>d. Chính tả, ngữ pháp, Sáng tạo:</i></b></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</p>	<p>0.75</p>

---HẾT---